

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 26/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU – TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Tấn Thành

2/ Ông Trần Hoàng Phong

Thư ký phiên toà: Bà Quách Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 04 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/HSST-QĐ ngày 05 tháng 04 năm 2019, đối với bị cáo:

Mai Văn T, sinh năm 1992, (tên gọi khác: Bùm em); Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: KP MS, phường XT, thị xã Sông Cầu, Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Mai A, sinh năm 1950 và Nguyễn Thị P, sinh năm 1953. Vợ, con: Chưa có.

-Tiền án: Không.

-Tiền sự: 03.

+ Ngày 05/5/2016, bị Công an phường Xuân Đài xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

+ Ngày 30/5/2016, bị Công an thị xã Sông Cầu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 400.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 21/7/2016, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng về hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền.

- Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2018.

Người làm chứng:

- Nguyễn Anh T1, sinh năm 2002. Có người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Châu, sinh năm 1973(là ruột của T)

Cùng trú tại: KP PL, phường XY, T.x Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Trần Thị Phương Đ, sinh năm 1993.

Chỗ ở: KP CB, phường XT, thị xã Sông Cầu, Phú Yên.

- Trần Huyền T2, sinh năm 1996.

Trú tại: KP LA, thị trấn LH, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

- Nguyễn Văn T3, sinh năm 1998.

Trú tại: KP MT, phường X T, thị xã Sông Cầu, Phú Yên

Tất cả vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/9/2018, tại trước cổng Bưu điện thôn CN, xã XT, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Công an thị xã Sông Cầu bắt quả tang Mai Văn T có hành vi bán ma túy cho một người không rõ họ, tên, địa chỉ (vì người này bỏ trốn) thu giữ 02 bì nilon hàn kín qua giám định có khối lượng 0,383 gam loại Methamphetamine, số tiền 2.000.000đ, 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Masstel model A109i cùng sim số 0164457326.

Quá trình điều tra, Mai Văn T khai nhận: Bị cáo có sử dụng ma túy thời gian gần đây, nên bị cáo tìm mua ma túy của những người qua mai mối không rõ họ, tên, địa chỉ như ở ĐC, huyện ĐH; huyện TA để vừa sử dụng vừa bán lại cho những bạn quen như Trần Thị Phương Đ, Nguyễn Anh T1 khi cần sử dụng. Khoảng 17 giờ, ngày 14/9/2018, có một thanh niên lạ không rõ họ, tên, địa chỉ gọi điện cho bị cáo hỏi mua ma túy, bị cáo đồng ý và yêu cầu người mua gặp nhau để nhận tiền trước. Bị cáo lấy 02 bì nilon ma túy bỏ vào gói thuốc Cotab rồi gọi điện nhờ Nguyễn Văn T3 chở đến Bưu điện xã XT lấy 2.000.000đồng. Khoảng 18 giờ 10 phút người mua ma túy gọi lấy ma túy thì bị cáo từ quán nhậu đi bộ ra trước cổng Bưu điện cất giấu gói thuốc có ma túy dưới lề đường rồi báo cho người mua ma túy biết, sau đó bị cáo vào quán nhậu với bạn. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày người mua ma túy không tìm thấy và gọi bị cáo, nên bị cáo đi bộ ra nơi cất giấu ma túy lấy đưa thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ ma túy, số tiền 2.000.000 đồng bán ma túy, 01 điện thoại di động, 01 sim điện thoại dùng để liên lạc bán ma túy.

Bị cáo còn tự khai ra 03 lần bán ma túy chưa bị phát hiện cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 10/9/2018, Trần Huyền T khi đang hát karaoke tại quán “Mỹ L” thì gọi điện cho Trần Thị Phương Đ hỏi chỗ bán ma túy. Sau khi gọi Đ, T2 gọi cho Nguyễn Anh T1 sinh ngày 16/9/2002 đến lấy tiền rồi chở Đ đi mua ma túy. Do là bạn bè nên Đài biết Mai Văn T có bán ma túy nên gọi điện cho T4. Sau khi nhận lời, T đến huyện TA gặp người tên T4 mua 1.500.000 đồng ma túy trong đó, Đ hỏi mua 1.000.000 đồng, còn 500.000 đồng T mua để sử dụng. Sau đó, Đ cùng T đến

khu phố CB, phường XT gặp T3, tại đây T bán cho T3 1.000.000 đồng ma túy rồi Đãi, Tuấn đến quán karaoke ML cùng T2 sử dụng.

Lần 2: Khoảng 23 giờ cùng ngày 10/9/2018, cả ba muốn sử dụng ma túy nên Nguyễn Anh T1 tiếp tục đón xe taxi vào thôn CN xã XT gặp Mai Văn Thân để mua tiếp 1.000.000 đồng ma túy.

Số tiền mua ma túy để sử dụng chung là của Nguyễn Anh T1, Trần Thị Phương Đ và Trần Huyền T2 góp lại.

Lần 3: Khoảng 22 giờ ngày 12/9/2018, tại thôn CB, xã Xuân Thọ 1, thị xã Sông Cầu, Mai Văn T bán cho Nguyễn Anh T1 số tiền 500.000 đồng ma túy để Tuấn sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 245/GĐ-PC54 ngày 17/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú yên kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 bì nilon hàn kín (ký hiệu A1=0,109g; A2=0,274g) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,383g, (loại Methamphetamine). Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Masstel model A109i cùng sim số 01646457326. Số tiền 2.000.000đồng gồm 04 tờ polime 500.000đồng. 0.302g Methamphetamine được đóng gói niêm phong. 01 bao bì có ghi dòng chữ (Hai) bì ni long chứa ma túy bỏ bên trong gói thuốc cotab, có chữ ký họ và tên Mai Văn T và dấu Công an thị xã Sông Cầu, 01 gói thuốc Cotab.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT - VKS ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu đã nêu. Bị cáo khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “mua bán trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng tội, không oan gì cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi phân tích, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b,e Khoản 2, Điều 251, điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14/9/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,302g Methamphetamine được đóng gói niêm phong; 01 bao bì có ghi dòng chữ; (Hai) bì ni long chứa ma túy bỏ bên trong gói thuốc cotab, có chữ ký họ và tên Mai Văn T và dấu công an thị xã Sông Cầu, 01 gói thuốc cotab và một số sim điện thoại 01646457326.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Masstel model A109i là công cụ dùng vào việc phạm tội và Số tiền 2.000.000đồng gồm 04 tờ polime 500.000 đồng do phạm tội mà có.

+ Buộc Mai Văn T nộp số tiền 2.500.000 đồng là số tiền mà bị cáo đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho T1 (Thu lợi).

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Sông Cầu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Từ ngày 10/9/2018 đến ngày 14/9/2018, Mai Văn T đã nhiều lần từ thị xã Sông Cầu đến huyện Tuy An và huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên để mua ma túy đá về sử dụng và bán lại cho các đối tượng sử dụng ma túy kiếm lời. Thân đã bán ma túy 03 lần cho Nguyễn Anh T1 sinh ngày 16/9/2002 tại khu phố CB, phường XT; thôn Chánh Nam, xã Xuân Thọ 1, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Đến 18 giờ 30 phút ngày 14/9/2018, tại thôn CN, xã Xuân Thọ 1, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên khi Mai Văn T có hành vi bán 0,383 g ma túy đá (Methamphetamine) cho một thanh niên thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 14/9/2019; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 14/9/2019; Biên bản niêm phong vật, tài liệu giam giữ vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 14/9/2018; Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định 15/9/2018 ngày 17/9/2018; Kết luận giám định số 245/GĐ-PC54 ngày 17/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú yên; Cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Chính bị cáo đã 04 lần bán ma túy cho người khác sử dụng, trong đó có 03 lần bán cho Nguyễn Anh T1 là người dưới 16 tuổi để thu lợi, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật, không oan gì cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và trật tự trị an xã hội. Nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Tự khai ra 03 lần bán ma túy cho các đối tượng sử dụng chưa bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện, có bà nội Nguyễn Thị D được tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị bắt, tù đầy. Nên xem xét phần nào về hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người đã sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 vỏ gói thuốc cotab, 01 sim điện thoại số 01646457326.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ thu của bị cáo là tiền bán ma túy và 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Masstel model A109i, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/02/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

Buộc bị cáo Mai Văn T nộp số tiền 2.500.000 đồng tiền thu lợi từ việc bán ma túy.

[6] Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Nguyễn Anh T1, Trần Thị Phương Đ và Trần Huyền T2, Công an thị xã Sông Cầu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người tên T4, người thanh niên đã bán ma túy cho Mai Văn T và thanh niên mua ma túy của Mai Văn T vào ngày 14/9/2018 không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu không thể tiến hành xác minh, xử lý.

Đối với hành vi Trần Huyền T2 gọi Nguyễn Anh T1 và Trần Thị Phương Đ góp tiền lại để mua ma túy sử dụng, đồng thời Đ, Tuấn đều là người đã nhiều lần sử dụng ma túy nên không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cũng không có hành vi rủ rê, lôi kéo người khác sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Mai Văn Thân phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng : Điểm b,e, khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- **Tuyên bố:** Bị cáo Mai Văn T phạm tội "Mua Bán trái phép chất ma túy "

- **Xử phạt:** Bị cáo Mai Văn T 05 năm (năm năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14 tháng 9 năm 2018.

2. Áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, Khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,302g Methamphetamine được đóng gói niêm phong; 01 bao bì có ghi dòng chữ; (Hai) bì ni long chứa ma túy bỏ bên trong gói thuốc cotab, có chữ ký họ và tên Mai Văn T và dấu công an thị xã Sông Cầu, 01 gói thuốc cotab và một số sim điện thoại 01646457326.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Masstel model A109i là công cụ dùng vào việc phạm tội và Số tiền 2.000.000đồng gồm 04 tờ polime 500.000 đồng do phạm tội mà có.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/02/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

+ Buộc Mai Văn T sung quỹ nhà nước số tiền 2.500.000 đồng là số tiền mà bị cáo đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho T1.

3. Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND cùng cấp.
- CQĐT Công an TX Sông Cầu;
- Nhà tạm giữ CATX. Sông Cầu;
- Cơ quan THAHS CATX. Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX Sông Cầu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn